

Số: 802/KH-UBND

Khánh Hòa, ngày 12 tháng 8 năm 2019

## **KẾ HOẠCH**

### **Về triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh, giảm thiểu các nguy cơ, đe dọa mất an toàn thông tin mạng; nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại góp phần cải thiện mức độ tin cậy của quốc gia trong hoạt động giao dịch điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin mạng đến từng cán bộ, công chức, viên chức.

- Tăng cường hoạt động đánh giá, kiểm tra, giám sát, bảo vệ hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn tỉnh.

##### **2. Yêu cầu**

- Tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện nghiêm túc nội dung Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tích cực nghiên cứu, chủ động phối hợp triển khai đồng bộ, kịp thời các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

#### **II. NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI**

**1. Tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 và các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng**



a) Nội dung thực hiện: Tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các Trang thông tin điện tử của Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố về Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019, các tài liệu tuyên truyền và các văn bản quy phạm pháp luật về bảo đảm an toàn thông tin mạng.

b) Đơn vị chủ trì, hướng dẫn: Sở Thông tin và Truyền thông

c) Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh và các đơn vị khác có liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

## **2. Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

### **2.1. Triển khai thực hiện giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, bảo vệ hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý**

a) Nội dung thực hiện: Tự thực hiện giám sát, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng, bảo vệ hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý hoặc lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp có đủ năng lực thực hiện.

b) Đơn vị thực hiện: Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin (*các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh*); các nhà thầu cung cấp dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng (*nếu có*).

c) Đơn vị phối hợp, hỗ trợ: Sở Thông tin và Truyền thông

d) Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm.

### **2.2. Triển khai công tác kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng cho hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý**

a) Nội dung thực hiện: Lựa chọn tổ chức, doanh nghiệp độc lập với tổ chức, doanh nghiệp giám sát bảo vệ để định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý hoặc kiểm tra, đánh giá đột xuất khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

b) Đơn vị chủ trì, hướng dẫn: Sở Thông tin và Truyền thông

c) Đơn vị thực hiện: Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin (*các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh*).

d) Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm.

### **2.3. Đầu tư, nâng cấp, bổ sung công cụ, phương tiện bảo đảm an toàn, an ninh mạng**

a) Nội dung thực hiện: Ưu tiên sử dụng sản phẩm an ninh mạng của doanh nghiệp trong nước đáp ứng yêu cầu về an toàn, an ninh mạng theo quy định của

pháp luật đối với các hệ thống thông tin phục vụ Chính phủ điện tử; đảm bảo tỷ lệ kinh phí cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong số tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm, giai đoạn 5 năm; cân đối nguồn vốn, bảo đảm đạt tối thiểu 10% trong tổng mức đầu tư các dự án công nghệ thông tin chi cho nhiệm vụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng (trừ trường hợp chủ đầu tư đã có hệ thống kỹ thuật hoặc không đầu tư bằng nguồn vốn dự án mà thuê dịch vụ bảo đảm an toàn, an ninh mạng).

b) Đơn vị thực hiện: Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin (các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh).

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

#### **2.4. Tăng cường triển khai sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ**

a) Nội dung thực hiện: Tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong trao đổi văn bản điện tử với các cơ quan trên địa bàn tỉnh và các cơ quan Bộ, ngành Trung ương; tăng cường sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ trong các loại hình giao dịch điện tử phục vụ quản lý, điều hành, xử lý công việc và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (trường hợp cơ quan, đơn vị vẫn đang sử dụng chữ ký số công cộng phải chuyển sang sử dụng chữ ký số chuyên dùng).

b) Đơn vị chủ trì, hướng dẫn: Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh và các đơn vị khác liên quan.

d) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, liên tục.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Công an tỉnh:**

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này tập trung tăng cường chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện.

- Xây dựng, ban hành các quy chế nội bộ về bảo đảm an toàn, an ninh mạng tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thực hiện bố trí cán bộ, công chức tham mưu công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; kịp thời thông báo về Sở Thông tin và Truyền thông khi có sự thay đổi cán bộ, công chức tham mưu công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng của cơ quan, đơn vị hoặc đang là thành viên tham gia Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng tỉnh Khánh Hòa.

- Chủ động thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin đang triển khai, ứng dụng tại cơ quan, đơn vị. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông về ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của tỉnh trong việc giám sát, phòng ngừa và xử lý các sự cố về an toàn thông tin.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch này.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm nâng cao nhận thức về bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Rà soát, tham mưu việc kiện toàn Đội Ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng nhằm bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá an toàn thông tin mạng cho toàn bộ hệ thống thông tin thuộc quyền quản lý của tỉnh; tổng hợp để báo cáo Bộ Thông tin và Truyền thông trước ngày 14 tháng 12 hàng năm.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan chủ động tham mưu và triển khai các chính sách, quy định pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phát triển nguồn nhân lực an toàn, an ninh mạng và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, tổ chức đào tạo, tập huấn ngắn hạn và dài hạn nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin của các sở, ngành, địa phương, đơn vị trực thuộc tỉnh.

- Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ quan, tổ chức nhà nước thực hiện các giải pháp theo quy định để giám sát, bảo vệ, kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng.

**3. Sở Tài chính** có trách nhiệm thẩm định dự toán kinh phí và tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này.

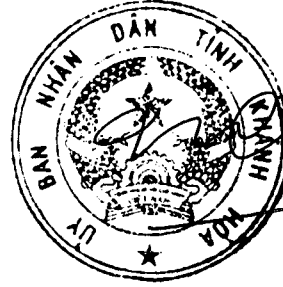
**4. Công an tỉnh** chủ động phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ngành, địa phương, đơn vị liên quan tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng, phòng chống tội phạm mạng trên địa bàn tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, địa phương gửi văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, thay thế cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Bộ TTTT (để b/c);
- TT. Tỉnh ủy (để b/c);
- TT. HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch và các PCTUBND tỉnh (để b/c);
- TT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Các đoàn thể chính trị - xã hội;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, NN, HPN. 55

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Tài**

